

LỄ THÀNH HỮU NGUYỄN HỮU CẢNH VỚI PHƯƠNG THỨC KHAI KHẨN ĐẤT MỚI Ở NAM BỘ

TẠ ĐÌNH HÀ

Hội Di sản Văn hóa Việt Nam tỉnh Quảng Bình

Vào thế kỷ XVII, chúa Nguyễn ở Đàng Trong (1648-1725) đều phải vừa đánh giặc để giữ gìn bờ cõi, vừa bình định biên cương, mở rộng đất đai phương Nam, chiêu mộ dân, lập ấp, để xây dựng lực lượng đối phó với chúa Trịnh ở Đàng Ngoài. Nguyễn Hữu Cảnh (sinh năm 1650, mất năm 1700), ông sinh tại phường Chiêu Tín, huyện Phong Lộc, nay là xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh, là một kiệt tướng thời chúa Nguyễn Phúc Chu (1691-1725). Người đã tiên phong, góp phần đắc lực đánh đuổi giặc ngoài bờ cõi và nhanh chóng tổ chức di dân mở đầu một phương thức khai hoang, mở mang đất đai miền Chân Lạp, đánh dấu một phương thức khai khẩn đất đai cực kỳ mới, tiền bộ của chúa Nguyễn vào thời kỳ đó.

Thành công lớn ghi dấu ấn nổi bật của vị khai quốc công thần đó là việc khai khẩn đất đai miền Chân Lạp lúc bấy giờ, ngoài lực lượng dân cư nhỏ bé, thừa thớt của xứ Đàng Trong đến thì đa số là lực lượng người Việt di cư có tổ chức. Đây là lực lượng ra đi trong khuôn khổ chính sách di dân của chúa Nguyễn được thực hiện trong một quá trình lâu dài. Ở vào thời điểm đó, người nghèo thì khao khát có đất để an cư lập nghiệp, còn chính quyền Đàng Trong thì muốn sử dụng dân cư vào việc khẳng định lãnh thổ của vùng đất mới. Nguyễn Hữu Cảnh đã đứng ra chiêu mộ được đông đảo dân nghèo xứ Thuận Quảng vào miền đất mới và nghiêm

nhiên ông trở thành vị thành hoàng khai khẩn, khai canh vùng đất Nam Bộ ngày nay.

Dưới thời Nguyễn, các chúa đều thực hiện chính sách di dân của Hiền Vương Nguyễn Phúc Tần (1648-1687) và chúa Nguyễn Phúc Chu (1691-1725). Trong thời Hiền Vương, chúa Nguyễn Phúc Tần đã thực hiện chính sách cưỡng bức di dân với một quy mô khá lớn. Theo Phủ Biên tạp lục của Lê Quý Đôn thì “Đối tượng bị cưỡng bức chủ yếu là dân Đàng Ngoài sinh sống ở khu vực Nghệ An trở vào”. Đến thời chúa Nguyễn Phúc Chu, chúa thực hiện chính sách di dân theo thể thức chiêu mộ được tiến hành bắt đầu từ giữa năm 1693-1698.

Theo Gia Định thành thông chí thì tháng 3 năm 1693, với cuộc tấn công của đội quân Nguyễn Hữu Cảnh, toàn bộ đất đai còn lại của Chiêm Thành bị xứ Đàng Trong thôn tính. Nguyễn Hữu Cảnh đã chiêu mộ đa phần dân nghèo khắp xứ Thuận Quảng để đưa vào Nam. Vùng đất mới chiếm được chính thức gọi là trấn Thuận Thành và lưu dân người Việt đã nhanh chóng có mặt đông đảo trên địa phận của trấn mới này để khai khẩn đất đai.

Tháng 2 năm 1698, Nguyễn Hữu Cảnh đã thực hiện một “cuộc kinh lược” vào đất Chân Lạp, tại đây ông đã thu nạp một vùng lãnh thổ rộng lớn đất đai phía Nam của Tổ quốc tương ứng với miền Đông Nam Bộ ngày nay. Ông đã chia đất Đông Phố, lấy xứ Đồng Nai làm huyện Phước Long (sau cải làm phủ), dựng dinh

Phiên Trần (tức Gia Định ngày nay). Lúc đó Nguyễn Hữu Cảnh đã thống kê được “đất đai mở rộng 1.000 dặm, dân số hơn 40 nghìn hộ, chiêu mộ lưu dân từ Bồ Chính châu trở vô Nam đến ở khắp nơi, đặt ra phường, ấp, xã, thôn, chia cắt địa phận, mọi người phân chiếm ruộng đất, chuẩn định thuế đinh điền và lập hộ tịch đinh điền”(1). Ngay trong chuyến kinh lược vào đầu năm 1698, Nguyễn Hữu Cảnh đã “chiêu mộ dân phiêu bạt từ Bồ Chính (tức Quảng Bình) đưa vào Nam ở cho đông đúc, thành lập, xã, thôn, phường, ấp, chia đặt địa giới, khai khẩn ruộng đất, định lệ thuế, tô và dung, đồng thời lập sổ đinh, sổ điền”(2). Nguyễn Hữu Cảnh là người khai sinh ra hai huyện Tân Bình và Phước Long, là người tạo ra diện mạo mới cho con người và mảnh đất mới của vùng này.

Với chính sách chiêu mộ dân nghèo vào Nam lập nghiệp, Nguyễn Hữu Cảnh đã sử dụng dân di cư vào mục đích khẳng định cương vực lãnh thổ mới được xác lập, tổ chức khai khẩn, không ngừng tăng cường tiềm lực kinh tế cho xứ Đàng Trong và một khi dân nghèo đã được an cư lạc nghiệp, đã có ruộng đất, nương vườn, thì chính họ sẽ trở nên gắn bó với chúa Nguyễn, họ sẽ trở thành cơ sở hạ tầng vững chắc cho chúa Nguyễn.

Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh là một người dày dặn kinh nghiệm, có công lớn trong việc tổ chức khai khẩn đất đai, thực hiện nhiều phương thức, biện pháp khai khẩn như sử dụng quân đội, cho phép và tạo điều kiện cho tầng lớp địa chủ đứng ra chiêu mộ dân đứng ra đi khẩn hoang và đặc biệt là phương thức di dân có tổ chức, một phương thức có ý nghĩa như là người khai sáng mà Nguyễn Hữu Cảnh là người đặt nền móng đầu tiên của phương thức

này. Nguyễn Hữu Cảnh còn cho phép “mọi người phân chiếm ruộng đất”, khuyến khích mở rộng công cuộc khai hoang, tiếp tục việc chiêu mộ lưu dân từ các tỉnh miền Trung vào vùng đất mới để phát triển thực lực của chúa Nguyễn về phía Nam. Sau phương thức di dân có tổ chức để mở mang đất đai của Nguyễn Hữu Cảnh, chúa Nguyễn còn tiếp tục phát huy phương thức mở này trong suốt cả chiều dài lịch sử để công cuộc khai khẩn đồng bằng sông Đồng Nai và sông Cửu Long diễn ra với tốc độ nhanh hơn, hiệu quả hơn, sớm định hình diện mạo mảnh đất phía Nam của Tổ quốc Việt Nam như ngày hôm nay.

Đã 320 năm trôi qua, trong nhiều cống hiến của Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh (1700-2020) với lịch sử dân tộc, có cống hiến to lớn đáng trân trọng, đáng tôn vinh của ông về phương thức chiêu dân, tập hợp mọi lực lượng, tận dụng sức mạnh toàn dân, khai khẩn đất đai vùng đất mới để có bộ mặt đất nước phía Nam như ngày nay. Là người tiên phong đi mở cõi, ông nổi lên, để lại dấu ấn đậm nét không những là vị khai quốc công thần của chúa Nguyễn mà cống hiến nổi bật của ông cả trên lĩnh vực khẩn hoang có tổ chức là điều đáng ghi nhận. Sự ghi nhận đó được thể hiện ở hai câu đối ở nhà thờ ông tại xã Vạn Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình luôn được mọi người ngưỡng mộ: “MỞ RỘNG BIÊN THỦY, LỤC TỈNH PHƯƠNG NAM NGÀN ĐỜI CÒN GHI NHỚ/ DI DÂN LẬP NGHIỆP, NGŨ QUẢNG MIỀN TRUNG MUÔN THUỞ VẪN KHÔNG QUÊN” ■

Tài liệu tham khảo:

1. Trịnh Hoài Đức, *Gia Định thành thông chí*, Nxb Văn hóa, 1972, tr.12.
2. *Đại Nam thực lục tiền biên*, Quyển 7.